

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 125/2024/HS-ST

Ngày 26/9/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Đức

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Cao kim Hoàn

2. Bà Mai Thị Hiền

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Hoàng Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:* Ông Triệu Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 107/2024/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2024/QĐXXST- HS ngày 21/8/202; Quyết định hoãn phiên tòa số 15/QĐ HPT ngày 12/09/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức A** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 22/4/1990 tại huyện Trấn Yên tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKKHKT: Thôn Đồng Trạng, xã Báo Đáp, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp trước khi phạm tội: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Minh Tuấn, sinh năm 1965; Mẹ đẻ Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1966; Hiện cả hai đang trú tại thôn Đồng Trạng, xã Báo Đáp, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái; Gia đình bị cáo có 03 anh, em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, chưa có con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 90/2017/QĐ-TA ngày 31/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức Anh thời hạn 12 tháng kể từ ngày 30/5/2017; Bản án số 88/2018/HSST ngày 17/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt Nguyễn Đức Anh 05 (Năm) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” buộc Nguyễn Đức Anh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 625.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và buộc Nguyễn Đức Anh phải liên đới bồi thường số tiền 12.500.000 đồng. Đối với bản án này, Nguyễn Đức Anh đã chấp

hành xong hình phạt chính ngày 25/01/2022, thi hành xong khoản án phí hình sự và dân sự ngày 07/01/2019; Đối với khoản tiền liên đới bồi thường 12.500.000 đồng tính đến thời điểm Nguyễn Đức Anh phạm tội ngày 21/5/2024 thì bị hại chưa có đơn yêu cầu thi hành án. Căn cứ Khoản 5 Điều 3, Khoản 1 Điều 30 Luật thi hành án dân sự thì thời hiệu yêu cầu thi hành án đối với phần bồi thường dân sự là 05 năm kể từ ngày Bản án số 88/2018/HSST có hiệu lực pháp luật là ngày 15/11/2023 thì thời hiệu yêu cầu thi hành án đối với bản án trên đã hết và bị hại mất quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự tổ chức thi hành án đối với khoản bồi thường trên. Do vậy, tiền án này của Nguyễn Đức Anh đã được xoá án tích.

Bị cáo Nguyễn Đức Anh bị tạm giữ từ ngày 21/5/2024, tạm giam từ ngày 24/5/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 21/5/2024, Nguyễn Đức Anh điều khiển xe mô tô BKS 24B1 - 126.18 đi từ nhà đến khu xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, Nguyễn Đức A gặp một người phụ nữ đang dừng đỗ xe ven đường, Nguyễn Đức A đề cập vấn đề mua 1.500.000 đồng ma túy hồng phiến về để sử dụng cho bản thân, người phụ nữ này bảo Nguyễn Đức Anh đứng chờ một lúc. Một lúc sau người nữ giới quay lại và đưa cho Nguyễn Đức Anh 01 (Một) gói nilon màu đen buộc túm, bên trong có chứa 32 (Ba mươi hai) viên ma túy hồng phiến. Nguyễn Đức Anh đưa cho người nữ giới này 1.500.000 đồng, sau đó dùng tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng gói bên ngoài gói nilon màu đen đựng ma túy hồng phiến cất gói ma túy vừa mua được vào túi quần bên trái đang mặc. Khi Nguyễn Đức Anh đang dừng đỗ xe mô tô trước cửa nhà tại số nhà 319, đường Lương Khánh Thiện, tổ 6, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai thì bị tổ công tác phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai phối hợp với Công an phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai yêu cầu kiểm tra, Nguyễn Đức Anh tự giác khai nhận đang cất giấu ma túy trên người. Tổ công tác đã dẫn giải Nguyễn Đức Anh và đưa toàn bộ phương tiện, vật chứng về trụ sở Công an phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai để làm việc.

Nguyễn Đức A đã tự giác lấy từ trong túi quần ra giao nộp 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng gói vo tròn, bên trong có 01 gói nilon màu đen buộc túm chứa 32 viên nén màu hồng, Nguyễn Đức Anh khai nhận là ma túy hồng phiến tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của Nguyễn Đức Anh: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, số IMEI 353900109944482, bên trong gắn thẻ sim số “0354589345”; 01 (ví giả da màu đen cũ đã qua sử dụng; 01 căn cước công dân số 015090005024 mang tên Nguyễn Đức

Anh; 01 giấy phép lái xe số 080224007816 mang tên Nguyễn Đức A; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 054666, BKS đăng ký số 24B1 - 126.18, chủ xe Lã Thị Hương và 01 xe mô tô, màu sơn đen đỏ, BKS 24B1 - 126.18, số khung RLHJF2704BY251094, số máy JF27E1040948.

Ngày 21/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức Anh tại tổ 6, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại bản kết luận giám định số 210/KL-GĐMT ngày 24/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 3,334 (*Ba phẩy ba trăm ba mươi tư*) gam gồm 32 (*Ba mươi hai*) viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau, trên bề mặt của mỗi viên đều có đập chìm ký tự “WY” gửi giám định là loại chất ma túy Methamphetamine .

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 105/CT-VKS ngày 13/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Đức Anh về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Anh về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Anh từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng vụ án, tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và các tài liệu

chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Ngày 21/5/2024, Nguyễn Đức A đã có hành vi mua 3,334 (*Ba phẩy ba trăm ba mươi tư*) gam ma túy Methamphetamine của một người nữ giới không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Đức A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, tại Quyết định số 90/2017/QĐ-TA ngày 31/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức Anh thời hạn 12 tháng kể từ ngày 30/5/2017; Bản án số 88/2018/HSST ngày 17/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt Nguyễn Đức Anh 05 (*Năm*) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tính đến thời điểm phạm tội, bị cáo đã được xóa án tiền án, tiền sự. Đáng lẽ ra, bị cáo phải lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân để tu dưỡng rèn luyện trở thành người công dân có ích cho xã hội nhưng do ý thức chấp hành pháp luật không tốt nên tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xét xử mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình vì vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5] Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đề nghị xét xử bị cáo Nguyễn Đức Anh mức án tù 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo trình bày có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án:

+ Đối với 2,704 (*Hai phẩy bảy trăm linh tư*) gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (*Một*) căn cước công dân số 015090005024 mang tên Nguyễn Đức Anh; 01 (*Một*) giấy phép lái xe số 080224007816 mang tên Nguyễn Đức Anh;

01 (Một) ví giả da màu đen cũ đã qua sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, số IMEI 353900109944482, bên trong gắn thẻ sim số “0354589345” không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo nhưng xét thấy cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

+ Đối với tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng (Năm nghìn đồng) có số seri ZW 6791715 do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành hiện đã được nộp vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước Lào Cai cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] Những vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với người nữ giới không rõ tên tuổi, địa chỉ, là người mà bị cáo Nguyễn Đức Anh khai nhận đã bán cho Nguyễn Đức Anh 3,334 (Ba phẩy ba trăm ba mươi tư) gam ma túy Methamphetamine ngày 21/5/2024 tại khu vực xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai: Quá trình điều tra, ngoài lời khai của bị cáo Nguyễn Đức Anh thì không có tài liệu nào khác để chứng minh nhân thân của người nữ giới này, do vậy, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Anh phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A 03 năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/5/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ 2,704 (hai phẩy bảy trăm linh tư) gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định.

+ Tạm giữ để đảm bảo thi hành án của Nguyễn Đức Anh với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, số IMEI 353900109944482, bên trong gắn thẻ sim số “0354589345”;

+ Trả cho bị cáo 01 (Một) căn cước công dân số 015090005024 mang tên Nguyễn Đức Anh; 01 (Một) giấy phép lái xe số 080224007816 mang tên Nguyễn Đức Anh; 01 (Một) ví giả da màu đen cũ đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng (*Năm nghìn đồng*) có số seri ZW 6791715 do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành hiện đã được nộp vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước Lào Cai theo quy định.

(Vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/8/2024)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đức Anh phải chịu cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo bản án: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Kim Hoàn Mai Thị Hiền

Nguyễn Thị Minh Đức

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP;
- CA TP 02;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Thi hành án 02;
- PV 06 CA tỉnh;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Minh Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Hoà Hoàng Văn Ngân

Nguyễn Thị Minh Đức

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP;
- CA TP 02;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Thi hành án 02;
- PV 06 CA tỉnh;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Minh Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kim Minh Trần Thị Dinh

Nguyễn Thị Minh Đức

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP;
- CA TP 02;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Cơ quan thi hành án hình sự CA Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo 02;
- Thi hành án 02;
- PV 06 CA tỉnh;
- Lưu HS; VP.

Nguyễn Thị Minh Đức